TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 581/2022/KDTM-PT
Ngày: 19/9/2022
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thọ Viên

Các Thẩm phán: Bà Hà Thanh Thủy

Bà Trương Thị Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Thân Trọng Minh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 62/2022/TLPT-KDTM ngày 07 tháng 7 năm 2022 về vụ việc: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 16/2022/KDTM-ST ngày 13 tháng 04 năm 2022 của Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4149/2022/QĐ-PT ngày 29 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10375/2022/QĐ-PT ngày 25 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần T

Địa chỉ trụ sở chính: Toà nhà X, số 57 phố K, phường Đ, quận H, Thành phố Hà Nội

Địa chỉ liên hệ: Số 214 P, Phường 3, quận Ph, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh P- Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm:1989 (Giấy ủy quyền số 18/2020/GUQ-TPB. HĐQT ngày 25/9/2020 và Giấy ủy quyền số 741/2020/GUQ-TPB.CMC ngày 09/11/2020).

2. Bị đơn: Công ty Cổ phần Viễn Thông V

Địa chỉ trụ sở chính: Số 6 Đường số 4, khu Z, Phường E, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ khác: Số nhà 30, đường số 06 Khu H, số 200 Đường B, Phường E, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Âu Dương Đ – Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm tổng giám đốc.

Địa chỉ: 91 H, Phường K, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Âu Dương Đ , sinh năm 1982

Địa chỉ: 91 H, Phường K, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

2/ Bà Ngô Thị Mỹ H, sinh năm 1978

Địa chỉ: 318/19/86 T, Phường L, Q. G, Thành phố Hồ Chí Minh

3. Người kháng nghị: Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trình bày của đại diện nguyên đơn:

Ngày 03/4/2019, Ngân hàng TMCP T – Chi nhánh Quận 1 (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) ký Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 79/2019/HDTD/Q1/01 với Công ty Cổ phần Viễn Thông V (Sau đây gọi tắt là Công ty V). Theo đó, Ngân hàng đồng ý cấp hạn mức tín dụng cho Công ty V, cụ thể như sau:

- Tổng hạn mức tín dụng: 3.500.000.000 đồng, trong đó:

+ Hạn mức cho vay: 2.500.000.000 đồng.

+ Hạn mức bảo lãnh: 3.500.000.000 đồng.

- Mục đích: vay vốn để bổ sung vốn lưu động.

+ Mục đích phát hành bảo lãnh: Để đấu thầu các dự án công nghệ trong năm 2019.

- Thời hạn Khế ước nhận nợ: 6 tháng.

- Thời hạn cho vay: 12 tháng.

- Phương thức trả nợ: Lãi trả hàng tháng, gốc trả cuối kỳ theo từng Khế ước nhận nợ.

- Lãi suất: Lãi suất linh hoạt, được quy định cụ thể tại từng văn bản nhận nợ của Khách hàng.

- Quá trình giải ngân: Đã giải ngân tổng cộng 2.500.000.000 đồng.

Ngân hàng đồng ý cấp tín dụng cho Công ty V với biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số 79/2019/HDTD/Q1/01 ký ngày 03/04/2019 là Bảo lãnh của ông Âu Dương Đ và bà Ngô Thị Mỹ H.

Theo đó, ngày 03/4/2019, ông Đ và bà H đã ký cam kết trả nợ/thực hiện nghĩa vụ tín dụng thay, ông Đ và bà H cam kết trong trường hợp Công ty V không thanh toán được nợ gốc và/hoặc nợ lãi theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số 79/2019/HDTD/Q1/01 với bất kỳ lý do gì, ông Đ và bà H sẽ chịu trách nhiệm thay Công ty V trả đầy đủ nợ gốc và/hoặc nợ lãi theo hợp đồng nêu trên theo yêu cầu của Ngân hàng.

Ngân hàng đã gửi giấy mời làm việc, thông báo thu hồi nợ và khởi kiện đối với khoản vay và yêu cầu Công ty V thanh toán toàn bộ khoản vay trước ngày 28/11/2019 nhưng Công ty V không thực hiện. Do việc Công ty V, ông Âu Dương Đ và bà Ngô Thị Mỹ H, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của Ngân hàng nên Ngân hàng tiến hành thủ tục khởi kiện Công ty V để thu hồi nợ.

Ngân hàng yêu cầu Công ty V có nghĩa vụ thanh toán ngay cho Ngân hàng TMCP T với tổng số tiền (tạm tính đến ngày 13/4/2022) là: 2.821.515.275 đồng. Trong đó: nợ gốc là 1.825.197.529 đồng; nợ lãi 996.317.746 đồng. Trường hợp Công ty V không thanh toán các khoản nợ nêu trên thì đề nghị Tòa án yêu cầu ông Âu Dương Đ và bà Ngô Thị Mỹ H phải có nghĩa vụ trả nợ thay Công ty V tất cả các khoản nợ bao gồm nợ gốc, phần nợ lãi, tiền phạt phát sinh theo lãi suất quá hạn, lãi phạt theo thỏa thuận tại Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 79/2019/HDTD/Q1/01 ký ngày 03/04/2019, khế ước nhận nợ được ký giữa Ngân hàng TMCP T và Công ty V.

Kể từ ngày bản án hoặc quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, nếu Công ty V, ông Âu Dương Đ và bà Ngô Thị Mỹ H không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xác minh, kê biên và phát mại tài sản của Công ty V, ông Âu Dương Đ và bà Ngô Thị Mỹ H để thu hồi nợ theo quy định.

* Tại bản tự khai ngày 20/8/2020 đại diện theo pháp luật của Công ty V là ông Âu Dương Đ trình bày: Do tình hình dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp nên ảnh hưởng đến khách hàng của Công ty V, gián tiếp ảnh hưởng đến Công ty V nên Công ty gặp khó khăn trong việc trả nợ cho Ngân hàng T. Đề nghị Tòa án tạo điều kiện để Công ty trao đổi đàm phán với Ngân hàng T về kế hoạch trả nợ.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Âu Dương Đ và bà Ngô Thị Mỹ H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Đ, bà H vắng mặt. Do đó, Tòa án không ghi nhận được ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Tại Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 16/2022/KDTM-ST ngày 13 tháng 04 năm 2022 của Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần T.

1.1. Buộc Công ty Cổ phần Viễn Thông V phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần T tổng số tiền tính đến ngày 13/4/2022 là: 2.821.515.275 đồng (hai tỷ tám trăm hai mươi mốt triệu năm trăm mười lăm ngàn hai trăm bảy mươi lăm đồng). Trong đó: nợ gốc là 1.825.197.529 đồng (một tỷ tám trăm hai mươi lăm triệu một trăm chín mươi bảy ngàn năm trăm hai mươi chín đồng); nợ lãi là 996.317.746 đồng (chín trăm chín mươi sáu triệu ba trăm mười bảy ngàn bảy trăm bốn mươi sáu đồng).

1.2. Việc thanh toán tiền được thực hiện một lần tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

1.3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, Công ty Cổ phần Viễn Thông V, tiếp tục chịu khoản nợ lãi, tiền phạt phát sinh theo lãi suất quá hạn, lãi phạt theo thỏa thuận tại Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 79/2019/HDTD/Q1/01 ký ngày 03/04/2019, khế ước nhận nợ được ký giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần T và Công ty Cổ phần Viễn Thông V cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh Lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì Lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh Lãi suất của Ngân hàng cho vay.

1.4 Trường hợp Công ty Cổ phần Viễn Thông V không trả được các khoản nợ và các nghĩa vụ tín dụng khác, buộc ông Âu Dương Đ và bà Ngô Thị Mỹ H cùng có nghĩa vụ liên đới chịu trách nhiệm trả tất cả các khoản nợ và các nghĩa vụ tín dụng khác của Công ty Cổ phần Viễn Thông V phát sinh từ Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 79/2019/HDTD/Q1/01 ký ngày 03/04/2019, khế ước nhận nợ được ký giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần T và Công ty Cổ phần Viễn Thông V.

2. Về án phí: Công ty Cổ phần Viễn Thông V chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 88.430.306 đồng (tám mươi tám triệu bốn trăm ba mươi ngàn ba trăm lẻ sáu đồng). Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 36.425.780 đồng (ba mươi sáu triệu bốn trăm hai mươi lăm ngàn bảy trăm tám mươi đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2019/0014763 ngày 02/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên quyền kháng cáo và nghĩa vụ thi hành án của đương sự theo luật định.

Ngày 12/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định kháng nghị số 1965/QĐKNPT-VKS-KDTM kháng nghị bản án sơ thẩm nêu trên với nội dung:

- Về tố tụng:

Ngày 10/3/2022 Tòa án sơ thẩm ban hành Quyết định hoãn phiên tòa số 42/2022/QĐST-KDTM với lý do bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa lần 1 và thời gian mở lại phiên tòa lần 2 là ngày

13/4/2022. Như vậy, từ ngày 10/3/2022 đến ngày 13/4/2022 là quá hạn 1 tháng, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 233 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 về thời hạn hoãn phiên tòa và quyết định hoãn phiên tòa.

Tòa án sơ thẩm vẫn tiến hành xét xử lần 2 vào ngày 13/4/2022 vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan dẫn đến các đương sự không tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chính mình.

- Về nội dung vụ án:

Căn cứ vào Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 79/2019/HDTD/Q1/01 ngày 03/4/2019 và Khế ước nhận nợ giữa Ngân hàng T với Công ty V hai bên không thỏa thuận tiền phạt phát sinh trên lãi suất quá hạn và lãi phạt. Tuy nhiên, Tòa án sơ thẩm đã tuyên: "*Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, Công ty V, tiếp tục chịu khoản nợ lãi, tiền phạt phát sinh theo lãi suất quá hạn, lãi phạt theo thỏa thuận tại Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 79/2019/HDTD/Q1/01 ký ngày 03/04/2019, khế ước nhận nợ được ký giữa Ngân hàng và Công ty V cho đến khi thanh toán xong khoản nợ..*" là vi phạm nguyên tắc cơ bản của pháp luật dân sự quy định tại khoản 2 Điều 3 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và chưa thực hiện đúng quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Điều 7, Điều 8 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/1/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty V, ông Đ và bà H.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Ngân hàng đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử và nguyên đơn tại cấp phúc thẩm thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện không đúng thủ tục tố tụng về việc tham gia phiên tòa.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận Quyết định kháng nghị số 1965/QĐKNPT-VKS-KDTM ngày 12/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Sửa một phần án sơ thẩm về việc tính lãi theo lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng theo nội dung kháng nghị trong quá trình thi hành bản án cho phù hợp với quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng: Quyết định kháng nghị số 1965/QĐKNPT-VKS-KDTM ngày 12/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện trong thời hạn luật định nên được chấp nhận.

Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được đã được tòa án tống đạt, niêm yết xét xử đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự này theo thủ tục chung.

- Xét yêu cầu kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có đủ căn cứ để xác định:

Ngày 03/4/2019, Ngân hàng ký Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 79/2019/HDTD/Q1/01 với Công ty V.

- Tổng hạn mức tín dụng: 3.500.000.000 đồng, trong đó:

+ Hạn mức cho vay: 2.500.000.000 đồng.

+ Hạn mức bảo lãnh: 3.500.000.000 đồng.

- Mục đích: vay vốn để bổ sung vốn lưu động.

+ Mục đích phát hành bảo lãnh: Để đấu thầu các dự án công nghệ trong năm 2019.

- Thời hạn cho vay: 12 tháng.

- Phương thức trả nợ: Lãi trả hàng tháng, gốc trả cuối kỳ theo từng Khế ước nhận nợ.

- Lãi suất: Lãi suất linh hoạt, được quy định cụ thể tại từng văn bản nhận nợ của Khách hàng.

- Quá trình giải ngân: Nguyên đơn đã giải ngân cho bị đơn tổng cộng 2.500.000.000 đồng.

Biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ theo Hợp đồng tín dụng là Bảo lãnh của ông Âu Dương Đ và bà Ngô Thị Mỹ H. Ông Đ và bà H cam kết sẽ chịu trách nhiệm thay Công ty Cổ phần Viễn Thông V trả đầy đủ nợ gốc và/hoặc nợ lãi theo hợp đồng nêu trên theo yêu cầu của Ngân hàng trong trường hợp Công ty Cổ phần Viễn Thông V không thanh toán được nợ gốc và/hoặc nợ lãi theo Hợp đồng tín dụng nêu trên.

Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng, buộc Công ty V có nghĩa vụ thanh toán ngay cho Ngân hàng với tổng số tiền (tạm tính đến ngày 13/4/2022) là: 2.821.515.275 đồng. Trong đó: nợ gốc 1.825.197.529 đồng; nợ lãi 996.317.746 đồng. Trường hợp Công ty V không thanh toán cho Ngân hàng thì ông Âu Dương Đ và bà Ngô Thị Mỹ H chịu trách nhiệm thay Công ty Cổ phần Viễn Thông V trả đầy đủ nợ gốc và nợ lãi theo hợp đồng nêu trên là có căn cứ. Phần này các đương sự không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị.

Về tố tụng theo kháng nghị:

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã tiến hành tống đạt hợp lệ, đầy đủ các văn bản tố tụng: Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa cùng các văn bản tố tụng khác cho bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng các đương sự này vắng mặt không lý do và sau khi xét xử cũng đã niêm yết, tống đạt hợp lệ bản án sơ thẩm cho bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng họ cũng không kháng cáo. Tuy nhiên việc Tòa án sơ thẩm ban hành Quyết định hoãn phiên tòa số 42/2022/QĐST-KDTM ngày 10/3/2022 với lý do bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa lần 1 và thời gian mở lại phiên tòa lần 2 là ngày 13/4/2022 là có sai sót, không phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 233 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 về thời hạn hoãn phiên tòa và quyết định hoãn phiên tòa cần rút kinh nghiệm.

- Về nội dung vụ án theo kháng nghị:

Tòa án sơ thẩm đã tuyên: "*Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, Công ty V, tiếp tục chịu khoản nợ lãi, tiền phạt phát sinh theo lãi suất quá hạn, lãi phạt theo thỏa thuận tại Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 79/2019/HDTD/Q1/01 ký ngày 03/04/2019, khế ước nhận nợ được ký giữa Ngân hàng và Công ty V cho đến khi thanh toán xong khoản nợ..*"

Đây là phần tuyên về nghĩa vụ thi hành bản án trong quá trình thi hành án khi đương sự không thực hiện việc thanh toán nợ.

Căn cứ vào Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 79/2019/HDTD/Q1/01 ngày 03/4/2019 và Khế ước nhận nợ giữa Ngân hàng T với Công ty V thì hai bên không có thỏa thuận tiền phạt phát sinh trên lãi suất quá hạn và lãi phạt nên việc tuyên như trên là không phù hợp với thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ mà hai bên đã ký kết, không đúng với các văn bản pháp luật mà Viện kiểm sát viện dẫn trong kháng nghị nên cần sửa phần này nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 293, Khoản 1 Điều 309, Điều 313 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 1965/QĐKNPT-VKS-KDTM ngày 12/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Sửa một phần bản án sơ thẩm, xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần T.

1.1. Buộc Công ty Cổ phần Viễn Thông V phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần T tổng số tiền tính đến ngày 13/4/2022 là: 2.821.515.275 đồng (hai tỷ tám trăm hai mươi mốt triệu năm trăm mười lăm ngàn hai trăm bảy mươi lăm đồng). Trong đó: nợ gốc là 1.825.197.529 đồng (một tỷ tám trăm hai mươi lăm triệu một trăm chín mươi bảy ngàn năm trăm hai mươi chín đồng); nợ lãi là 996.317.746 đồng (chín trăm chín mươi sáu triệu ba trăm mười bảy ngàn bảy trăm bốn mươi sáu đồng).

1.2. Việc thanh toán tiền được thực hiện một lần tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

1.3 Trường hợp Công ty Cổ phần Viễn Thông V không trả được các khoản nợ và các nghĩa vụ tín dụng khác, buộc ông Âu Dương Đ và Ngô Thị Mỹ H cùng có nghĩa vụ liên đới chịu trách nhiệm trả tất cả các khoản nợ và các nghĩa vụ tín dụng khác của Công ty Cổ phần Viễn Thông V phát sinh từ Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 79/2019/HDTD/Q1/01 ký ngày 03/04/2019, khế ước nhận nợ được ký giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần T và Công ty Cổ phần Viễn Thông V.

1.4. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, Công ty Cổ phần Viễn Thông V, tiếp tục chịu khoản nợ lãi trên số nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 79/2019/HDTD/Q1/01 ký ngày 03/04/2019, khế ước nhận nợ được ký giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần T và Công ty Cổ phần Viễn Thông V cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty Cổ phần Viễn Thông V phải chịu là 88.430.306 đồng (tám mươi tám triệu bốn trăm ba mươi ngàn ba trăm lẻ sáu đồng).

Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 36.425.780 đồng (ba mươi sáu triệu bốn trăm hai mươi lăm ngàn bảy trăm tám mươi đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2019/0014763 ngày 02/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Các đương sự;

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- TAND Quận A;
- VKSND TP Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận A;
- Cục THADS TP Hồ Chí Minh;
- Lưu.

Lê Thọ Viên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Các Thẩm phán **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Hà Thanh Thủy **Trương Thị Thảo** **Lê Thọ Viên**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- TAND Quận A;
- VKSND TP Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận A;
- Cục THADS TP Hồ Chí Minh;
- Lưu.

Lê Thọ Viên

Các thẩm phán **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Hà Thanh Thủy **Trương Thị Thảo** **Lê Thọ Viên**